

Số: /TTr-SKHCHN

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị ban hành Quyết định của UBND tỉnh phân cấp cho  
Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm  
vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 5758/UBND-VX<sub>2</sub> ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định của UBND tỉnh phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Văn bản quy phạm pháp luật), với các nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay, Quy định quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh thực hiện theo các quy định: Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27/12/2024 quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước, các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 31/2025/QĐ-UBND ngày 28/5/2025, số 1052/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 về việc phân cấp, ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên, sau khi Quốc hội thông qua Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; Chính phủ đã ban hành các Nghị định: số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025<sup>1</sup>; số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025<sup>2</sup>. Trên cơ sở đó, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 36/2025/TT-BKHCHN ngày 26/11/2025<sup>3</sup>. Theo đó, Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy

<sup>1</sup> quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo

<sup>2</sup> quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

<sup>3</sup> quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ, Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh không còn hiệu lực đối với các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đề xuất, đặt hàng và thực hiện sau ngày 01/10/2025.

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh thời gian qua, nhiều nội dung quản lý mang tính chất thường xuyên, kỹ thuật, chuyên môn sâu như xác định danh mục đặt hàng, phê duyệt nhiệm vụ, ký hợp đồng, điều chỉnh hợp đồng, đánh giá giữa kỳ, đánh giá nghiệm thu, thanh lý hợp đồng... nếu không thực hiện phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thì phải trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Điều này có thể làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai nhiệm vụ và chưa phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan chuyên môn được giao tham mưu, quản lý trực tiếp lĩnh vực khoa học và công nghệ. Việc phân cấp không làm thay đổi trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND tỉnh đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; đồng thời bảo đảm nguyên tắc UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý vĩ mô, định hướng chính sách, kiểm tra, giám sát; Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo phân cấp theo quy định.

Vì vậy, việc ban hành Quyết định mới của UBND tỉnh phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết, thống nhất với quy định tại Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; các Nghị định của Chính phủ: số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025; số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 và Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; nhằm đơn giản hóa trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết một số nội dung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; phù hợp với chủ trương đẩy mạnh hoạt động phân cấp, phân quyền của Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và Văn bản số 7553/UBND-NC<sub>2</sub> ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước.

## **2. Cơ sở pháp lý**

- Các căn cứ pháp lý viện dẫn trong Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh không còn phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành và cần được thay thế;

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

- Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013 đã hết hiệu lực và thay thế bằng Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15:

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định:

+ Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định:

*“...Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”.*

+ Điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 quy định:

*“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”*

+ Tại khoản 4 Điều 13 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 quy định:

*“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương”;*

+ Tại khoản 13 Điều 3 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP quy định:

*“13. Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”*

+ Tại khoản 9 Điều 3 Nghị định 268/2025/NĐ-CP quy định:

*“9. Cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo là bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền, phân cấp quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.”*

+ Tại khoản 1 Điều 66 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP quy định:

*“1. Xây dựng ban hành, phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của địa phương về hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; quản lý hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các nội dung khác phù hợp với Nghị định này ở địa phương.”*

Tại khoản 6 Điều 66 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP quy định:

*“6. Ban hành các quy định cụ thể thuộc phạm vi, thẩm quyền và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn ở địa phương.”*

Như vậy, việc UBND tỉnh phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh là đúng thẩm quyền của UBND tỉnh theo các quy định nêu trên, phù hợp với thực tiễn và cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Mục đích ban hành**

- Nhằm thực hiện tốt việc quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành để sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và thực tiễn ở địa phương.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

- Nội dung phải bảo đảm phù hợp và đúng quy định với các văn bản quy định của pháp luật.

- Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; các Nghị định của Chính phủ: số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025; số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 và Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định có liên quan khác.

- Đảm bảo thực hiện tốt hoạt động quản lý nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hội đồng/Tổ chuyên gia tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ, đánh giá, nghiệm thu; các hoạt động quản lý khác như thẩm định kinh phí, phê duyệt kết quả, lưu giữ quản lý hồ sơ, ký kết hợp đồng, kiểm tra, đánh giá, đăng ký lưu giữ thông tin nhiệm vụ, quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, thu thập thông tin về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc danh mục bí mật nhà nước thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH**

Quá trình xây dựng dự thảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của Sở Tư pháp. Việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất, cho chủ trương tại Văn bản số 5758/UBND-VX<sub>2</sub> ngày 17/6/2026. Dự thảo Quyết định được lấy ý kiến của các Sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan, tổng hợp gửi Sở Tư pháp theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số .../SKHCN-QLKH ngày .../.../2026. Ngày .../.../2026, Sở Tư pháp có báo cáo thẩm định số .../BC-STP, Sở Khoa học và Công nghệ đã nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ, trình UBND tỉnh quyết định ban hành.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

## **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định:

a) Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý UBND tỉnh theo Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ và Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.

## **2. Đối tượng áp dụng**

- Sở Khoa học và Công nghệ.  
- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

## **3. Nội dung**

Ban hành Quyết định của UBND tỉnh “Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” trên cơ sở cụ thể hóa, phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 và số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 và Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, cụ thể:

- Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thẩm quyền quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh được quy định tại Nghị định số 267/2025/NĐ-CP và Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN, cụ thể như sau:

a) Thực hiện các nội dung, trình tự tài trợ, đặt hàng để tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 10 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

b) Xét tài trợ, đặt hàng, thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 12 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

c) Phê duyệt nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

d) Công khai kết quả phê duyệt nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP; Xem xét việc điều chỉnh tên tổ chức đề xuất được quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

đ) Hủy kết quả xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 14 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

e) Ký hợp đồng giao nhiệm vụ với tổ chức chủ trì được quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP và thực hiện cấp kinh phí đợt 01 theo quy định hiện hành về quản lý tài chính, ngân sách và hợp đồng được quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

f) Đánh giá trong kỳ, cấp tiếp kinh phí, điều chỉnh hợp đồng giao nhiệm vụ và chấm dứt thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

g) Đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 17 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

h) Đánh giá tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 18 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

i) Quyết định chấm dứt thực hiện nhiệm vụ và thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 19 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

j) Tổ chức, quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc danh mục bí mật nhà nước, có nội dung bí mật nhà nước được quy định tại Điều 20 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

k) Quản lý, sử dụng, quyền sở hữu kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 32 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

l) Quản trị rủi ro trong việc xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 39 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

n) Thực hiện trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN.

m) Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, điều chỉnh, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 6 Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN.

- Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thẩm quyền quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh được quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Xây dựng kế hoạch và lập dự toán thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo và hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 7 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

b) Thông báo, kêu gọi đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 10 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

c) Xét duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 12 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

d) Xây dựng đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP:

+ Xác định định hướng đặt hàng và công bố kêu gọi đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo.

+ Thành lập Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng.

đ) Thẩm định kinh phí nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 13 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

e) Phê duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 1,2 và 4 Điều 14 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP; Hủy kết quả phê duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

f) Ký kết hợp đồng tài trợ, hỗ trợ và cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 15 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP:

+ Ký kết hợp đồng tài trợ, hỗ trợ nhiệm vụ đổi mới sáng tạo sau khi có kết quả phê duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo.

+ Cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định hiện hành về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước.

g) Kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 16 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

h) Sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 17 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

i) Quyết toán kinh phí, thanh lý hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 18 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

## **V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (nếu có)**

### **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

#### **1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành quyết định:**

Nội dung của dự thảo Quyết định quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh không làm phát sinh thêm kinh phí thực hiện.

**2. Thời gian trình ban hành quyết định:** Tháng 6/2026. Quyết định về phân cấp thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được UBND tỉnh thống nhất, cho chủ trương ban hành theo trình tự, thủ tục thông thường, vì vậy, quyết định có hiệu lực sau

10 ngày, kể từ ngày ký ban hành theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025.

(Tài liệu gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Bảng so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (3) Báo cáo tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp); (5) Các văn bản, tài liệu liên quan./.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Quyết định của UBND tỉnh phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thành Đông**